

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 252/2017/HSPT

Ngày: 06/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các thẩm phán: Ông Tô Phú Đông

Ông Ngô Tấn Lợi

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn Em – Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà
Luu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét
xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 227/2017/HSPT ngày 15 tháng 8 năm 2017
đối với bị cáo Trần Nguyễn V.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số:
20/2017/HSST ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã H.

Bị cáo có kháng cáo:

TRẦN NGUYỄN V

- Tên gọi khác: V L;
- Sinh năm 1986;
- HKTT: khóm 3, phường A, thị xã H, tỉnh Đ;
- Ở: ấp Bình C, xã Bình T, thị xã H, tỉnh Đ;
- Nghề nghiệp: Sửa xe;
- Trình độ học vấn: 06/12;
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật;

- Con ông Trần Văn Li, sinh năm 1950 (chết) và con bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1955;
- Gia đình: Có ba anh em, bị cáo là con thứ nhất;
- Vợ: Phạm Thị U, sinh năm 1991;
- Con: Có 01 đứa, Trần Quang H, sinh năm 2012;
- Tiền án, tiền sự: Không;
- Tạm giữ: Ngày 18/01/2017;
- Tạm giam: Ngày 24/01/2017;
- Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án còn có người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NHẬN THẤY:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã H thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 18 tháng 01 năm 2017, Trần Nguyễn V đang ở nhà thuộc ấp Bình C, xã Bình T, thị xã H. Lúc này Vương Minh Q, ngụ ấp Bình T A, xã Bình T, thị xã H là đối tượng sử dụng ma túy, điện thoại cho V để hỏi mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng, mục đích sử dụng. V đồng ý và hẹn Q đến nhà của V để mua bán, khoảng 15 phút sau Chiêu Nhật H, ngụ ấp Long T, xã Long K, huyện H điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 70F1-7916 chở Vương Minh Q đến nhà V để mua ma túy (lúc này có Nguyễn Văn H1 và Ngô Tấn S đến nhà V để mua xe cũ) khi đến nơi Q đưa cho V 500.000 đồng, V đưa ma túy cho Q và H. Sau khi mua bán ma túy xong thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an thị xã H bắt quả tang cùng tang vật.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang Cơ quan điều tra thu giữ:

* Thu trên người Chiêu Nhật H: Một bọc nilong màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, nghi là ma túy tổng hợp, được dán dính vào một mảnh giấy và dán vào thẻ card điện thoại Viettel mệnh giá

50.000 đồng (đã qua sử dụng); Tiền Việt Nam 9.000 đồng; Một (01) xe mô tô mang BKS 70F1-7961.

* Thu trên người Vương Minh Q: Tiền Việt Nam 38.000 đồng.

* Thu trên người Nguyễn Văn H1: Một (01) cái ĐTDD hiệu Philips màu đen, màn hình cảm ứng; Tiền Việt Nam 12.200.000 đồng; Một (01) cái ĐTDD màu đỏ-đen đã qua sử dụng.

* Thu giữ của Ngô Tấn S: Một (01) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng đã qua sử dụng.

* Thu trên người Trần Nguyễn V: Tiền Việt Nam 2.642.000 đồng (Hai triệu sáu trăm bốn mươi hai nghìn đồng). Trong đó có 500.000 đồng là tiền bán ma túy cho Q; Một (01) cái ĐTDD hiệu Nokia màu xám đen, đã qua sử dụng; Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an thị xã H ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Nguyễn V thu giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Microsoft màu cam; 01 (một) cái hộp bằng kim loại màu trắng bên trong có: 01 (một) hột quẹt lửa màu xanh; 01 (một) cái nỏ thủy tinh màu trắng (dùng để sử dụng ma túy); 01 (một) cái lưỡi lam (dao lam) bằng kim loại màu trắng; 01 (một) đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng - tím, một đầu hàn kín, một đầu nhọn; 01 (một) bịch mủ nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, còn một đầu rỗng; 01 (một) đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh được hàn kín một đầu, còn một đầu nhọn được thu giữ trên nền gạch ngay cửa bếp; 01 (một) cái bình có nắp nhựa màu đỏ, trên nắp có hai lỗ được gắn 01 cái nỏ bằng thủy tinh và ống hút mủ nhựa màu trắng -vàng dùng để sử dụng ma túy; 02 (hai) cái bình ga màu đen; 01 (một) cái bật lửa bình gas bằng kim loại; 02 (hai) cái hột quẹt, một cái màu xanh, một cái màu trắng được thu giữ ngay trên nền gạch trong khuôn viên nhà bếp; 01 (một) cây nhíp bằng kim loại; 02 (hai) cái ống bằng thủy tinh (cái nỏ sử dụng ma túy); 01 (một) cái đoạn ống hút mủ nhựa màu trắng-tím; 01 (một) cái điện thoại hiệu NOKIA màu đen; 01 (một) cái điện thoại màu đen được thu giữ trên ngăn giữa của tủ nhôm –kính trong khuôn viên nhà bếp; 01 (một) cái kim bằng kim loại có cán vỏ bằng mủ nhựa màu đỏ; 01 (một) cây vít bằng kim loại có cán bằng mủ nhựa trong suốt viền đỏ; 01 (một) cây kéo bằng kim loại có cán vỏ bằng mủ nhựa màu đen; 01 (một) cái vỏ bao nilong được hàn kín 01 đầu, một đầu đã bị cắt rỗng.

Qua điều tra V khai nhận số ma túy bị bắt quả tang và các loại dụng cụ khám xét thu được là của V dùng để sử dụng ma túy. Ma túy V mua của 02

người thanh niên tên Tr và B không biết rõ họ và địa chỉ cụ thể. Mục đích mua ma túy để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện ma túy khác với giá 500.000 đồng/01 gói. Ma túy mua về sử dụng và bán lại không xác định cụ thể số lượng bán và sử dụng bao nhiêu và cũng không xác định được số tiền thu lợi từ việc bán ma túy.

- Tại bản kết luận giám định số: 54/KL-KTHS ngày 22/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự (KTHS) Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận: “Tinh thể rắn có trọng lượng (khối lượng) 0,1664 gam chứa trong 01 (một) bịch nylon hàn kín, được niêm phong trong phong bì nêu trên gửi giám định đều có Methamphetamine.

Quá trình điều tra V khai nhận ngoài lần bán ma túy cho Vương Minh Q bị bắt quả tang, trước đó V còn bán ma túy cho người khác nhiều lần. Cụ thể như sau:

- Vào trưa ngày 18/01/2017 Vương Minh Q và Chiêu Nhật H đến nhà V để mua ma túy với mục đích về sử dụng. Khi đến nhà V bán cho Q 01 bịch ma túy với giá 500.000 đồng.

- Bán cho Đặng Nhật H (Hào mi lô) 01 lần: Vào khoảng tháng 01/2017 (không nhớ rõ ngày cụ thể) H điện thoại cho V để hỏi mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng, V đồng ý rồi kêu H đến nhà bán 01 gói ma túy nhưng do H không có tiền mặt nên trả cho V 01 chiếc điện thoại di động tương ứng với số tiền bán ma túy.

- Bán cho Dương Văn B 01 lần: Vào khoảng đầu tháng 01/2017 (không nhớ rõ ngày) B đến nhà V để mua ma túy về sử dụng. V đồng ý và bán cho B 01 bịch ma túy nhưng B không có tiền nên đưa cho V 01 cái Micro hát Karaoke trị giá 1.000.000 đồng.

- Bán cho Lê Phát Đ 01 lần: Vào khoảng tháng 01/2017 (không nhớ ngày cụ thể) Đ điện thoại cho V để hỏi mua 01 gói ma túy với giá 450.000 đồng, V đồng ý rồi hẹn Đ đến khu vực gần nhà V để bán ma túy cho Đ.

Như vậy từ đầu tháng 01/2017 đến ngày 18/01/2017 Trần Nguyễn V đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy tổng cộng 05 lần.

Vào ngày 28/9/2016 bị cáo V thực hiện hành vi phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Cụ thể:

Vào khoảng 01 giờ 50 phút ngày 28/9/2016 V điều khiển xe mô tô mang BKS 66P1-586.50 từ ấp Bình C, xã Bình T, thị xã H đến xã Thường L, huyện H để chở cá thuê. Khi đến cầu Sở T, thuộc phường An T, thị xã H thì gặp đối tượng tên T (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) nhờ V chở đến khóm Sở T, phường An L, V đồng ý chở T đến địa điểm nêu trên rồi 01 mình tiếp tục điều khiển xe về hướng huyện H. Khi đi được 01 đoạn do trời mưa nên V quay trở về thì gặp T đang đứng ngoài đường, T kêu lại và nói với V chở T lấy xe đẩy qua chở 06 cái ghế mà T vừa lấy trộm được để mang đi bán cho tiền tiêu xài; V đồng ý sau đó điều khiển xe mô tô chở T lấy chiếc xe đẩy của anh Trần Văn L đang để trước nhà trên đường Lê Hồng P, khóm 4, phường An T, thị xã H để V kéo phía sau chở 06 cái ghế gỗ mà T vừa trộm được của anh Nguyễn Thành C đem đi tiêu thụ. Trên đường đi tiêu thụ thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Riêng đối tượng T đã bỏ trốn.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang Cơ quan điều tra thu giữ: Một (01) xe mô tô Wave màu xanh-đen mang BKS 66P1-586.50, số máy không rõ vì đã bị đục, xóa; 01 xe 02 bánh loại xe tự chế dùng để chở đồ (xe đẩy); 06 cái ghế bằng gỗ (ghế đai) đã qua sử dụng; Một (01) cây vít bằng kim loại, có cán nhựa màu xanh, dài 12cm; Một (01) cây vít bằng kim loại, có cán nhựa trong suốt, dài 10cm; Một (01) cây búa bằng kim loại: lưỡi có chiều dài 8,5cm, cán búa bằng gỗ dài 9cm; Một (01) Cây kéo bằng kim loại cán kéo bằng mũ nhựa màu xanh; Ba (03) cái bật lửa.

Tại biên bản định giá tài sản số: 35/BB-HĐĐGTS ngày 09/10/2016 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận:

- 06 cái ghế bằng gỗ loại gỗ Bền đã qua sử dụng. Giá trị thực tế 9.600.000 đồng.
- 01 thùng xe 02 bánh loại sắt hộp có kích thước 2,5m x 1,3m x 1,17m. Giá trị thực tế 4.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 13.600.000 đồng.

Về tài sản tạm giữ: Trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an thị xã H đã trao trả lại cho Nguyễn Thành C 06 cái ghế bằng gỗ; trả lại cho Trần Văn Long 01 chiếc xe đẩy.

- Trả lại cho Chiêu Nhật H 01 xe mô tô mang BKS 70F1-7916 đã qua sử dụng; Trả lại Nguyễn Văn H1 một (01) cái ĐTDD hiệu Philips màu đen, màn hình cảm ứng, tiền Việt Nam 12.200.000 đồng và một (01) cái ĐTDD màu đỏ-đen đã qua sử dụng. Vì đây không phải là công cụ phạm tội.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2017/HSST ngày 07/7/2017 của Tòa án nhân dân thị xã H đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Nguyễn V (V L) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 194, khoản 1 Điều 250, khoản 2 Điều 46 và Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn V (V L) 10 (mười) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 11 (mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 18/01/2017).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 11 tháng 7 năm 2017, bị cáo Trần Nguyễn V có đơn kháng cáo với nội dung kêu oan, bị cáo không có tội.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Đồng Tháp, đề nghị: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Trần Nguyễn V, giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, lời khai bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Nguyễn V bị bắt quả tang vào lúc 17 giờ 30 phút, ngày 18 tháng 01 năm 2017. Tại nhà bị cáo thuộc ấp Bình C, xã Bình T, thị xã H, Vương Minh Q cùng Chiêu Nhật H đến nhà bị cáo đưa cho bị cáo 500.000đ và lấy một gói ma túy thì bị Công an bắt quả tang cùng tang vật. Theo kết luận giám định thì tinh thể rắn thu giữ của bị cáo có trọng lượng 0,1664 gam có Methamphetamine. Ngoài ra bị cáo còn khai nhận từ đầu tháng 01/2017 đến ngày 18/01/2017 bị cáo đã bán ma túy 05 lần cho: Vương Minh Q, Chiêu Nhật H tại nhà 01 bịch ma túy với giá 500.000 đồng. Bán cho Đặng Nhật H2 (H m) 01 lần 01 gói ma túy với giá 500.000 đ do H2 không có tiền mặt nên trả cho V 01 chiếc điện thoại di động tương ứng với số tiền bán ma túy. Bán cho

Dương Văn B 01 lần 01 bịch ma túy bằng cái Micro hát Karaoke trị giá 1.000.000 đồng. Bán cho Lê Phát Đ 01 lần 01 gói ma túy với giá 450.000 đồng.

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản phạm tội quả tang và kết luận giám định tang vật thu giữ là ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo án sơ thẩm xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo kháng cáo và cho rằng án sơ thẩm xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là oan cho bị cáo, nhưng bị cáo không nêu được căn cứ để bác bỏ các căn cứ trên để cho rằng bị cáo không phạm tội. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo và giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm.

Ngoài ra án sơ thẩm xử bị cáo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” 01 năm tù, bị cáo không kháng cáo. Nhưng đến ngày 04/8/2017 sau 26 ngày án sơ thẩm xét xử thì bị cáo bổ sung kháng cáo kêu oan. Trong khi hành vi phạm tội của bị cáo vào 01 giờ 50 phút ngày 28/9/2016 bị cáo điều khiển xe mô tô mang BKS 66P1-586.50 chở 06 cái ghế gỗ trị giá 9.600.000đ và 01 thùng xe 02 bánh trị giá 4.000.000 đồng, thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Sau khi bị bắt chính bị cáo khai nhận vào biên bản lấy lời khai và bị cáo làm tờ tường trình (có vợ bị cáo ký chứng kiến) bị cáo là người chở tài sản do T trộm cắp mà có đi tiêu thụ thì bị bắt. Do T đã bỏ trốn, còn lời nhận tội của bị cáo phù hợp với Camera của người bị hại ghi lại bị cáo cùng T khiêng tài sản lên xe. Hành vi phạm tội của bị cáo chở tài sản vào đêm khuya thì phải biết do đâu mà có, bị cáo khai nhận chở tài sản trộm đi bán là có căn cứ. Nhưng do T bỏ trốn chưa bắt được để xác định bị cáo có đồng phạm cùng T trộm tài sản hay không và án sơ thẩm xử bị cáo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là theo hướng có lợi cho bị cáo, không oan và việc bị cáo bổ sung kháng cáo kêu oan là quá hạn luật định. Do bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra cho tại ngoại và bị cáo bị bắt do phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Ngoài ra bị cáo cho rằng quá trình điều tra bị cáo nhận tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có biết T trộm là do điều tra viên đánh đập. Còn gia đình của bị cáo có đơn khiếu nại cho rằng việc bắt quả tang tại nhà bị cáo là do công an bỏ ma túy ra chứ bị cáo không bán ma túy. Trong khi bản thân bị cáo là người sử dụng ma túy gia đình biết, việc bắt quả tang bị cáo là do bị cáo trực tiếp bán cho Q, H bịch ma túy 500.000đ và sau đó chính bị cáo

khai bán ma túy cho nhiều người, nhiều lần. Nhưng bị cáo và gia đình bị cáo cũng không thấy được sai phạm của bị cáo để xin giảm nhẹ hình phạt. Vì việc bán ma túy cho nhiều người sử dụng là gieo rắc cho nhiều gia đình có người sử dụng ma túy rất đau khổ. Do đó, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo cần có thời gian cải tạo giáo dục bị cáo để bị cáo trở thành công dân tốt và tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Tỉnh đề nghị không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bổ sung kháng cáo kêu oan của bị cáo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm là phù hợp và có căn cứ chấp nhận.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Trần Nguyễn V. Giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: bị cáo Trần Nguyễn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 194, khoản 1 Điều 250, khoản 2 Điều 46 và Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn V 10 (mười) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 11 (mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2017.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Bị cáo Trần Nguyễn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND TX. H;
- Chi cục THADS TX. H;
- Trại Tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án (T. Em).

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Mai

